Phụ lục số II

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52 /2012/TT-BTC ngày 05 tháng 4 năm 2012 của

Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

#### **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

*Quảng Nam, ngày 16 tháng 4 năm 2014*

**Tên Công ty: CÔNG TY CP CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG VẬN TẢI QUẢNG NAM**

**Năm báo cáo: 2013**

1. Thông tin chung
2. ***Thông tin khái quát***
* Tên giao dịch: Công ty CP Công trình Giao thông Vận tải Quảng Nam
* Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4000390766
* Vốn điều lệ: 12.000.000.000 đồng
* Vốn đầu tư của chủ sở hữu:
* Địa chỉ: Số 10 Nguyễn Du - Tam Kỳ - Quảng Nam
* Số điện thoại: 0510 3 851734
* Số fax: 0510 3 852 098
* Website: cotracoqna.vn
* Mã cổ phiếu: QTC
1. *Quá trình hình thành và phát triển*

 **Quá trình hình thành và phát triển:** Công ty cổ phần công trình GTVT Quảng Nam có bề dày trong quá trình hoạt động và phát triển. Tiền thân của Công ty là Công trường 1/5 và Công trường 2/9, được hình thành từ những năm 1972 và 1973, để phục vụ chiến đấu.

Sau ngày đất nước được giải phóng (1975), Công trường 2/9 được đổi tên thành Công ty cầu đường III và Công trường 1/5 được đổi tên thành Công ty cầu đường I, thuộc Sở giao thông vận tải Quảng Nam – Đà Nẵng ( QN – ĐN ).

Theo chủ trương sắp xếp lại hoạt động sản xuất kinh doanh của Ngành, ngày 02/07/1992, UBND tỉnh QN – ĐN hợp nhất Công ty cầu đường III- đóng tại Trà My tỉnh Quảng Nam với Công ty cầu đường I thành Công ty Xây dựng và quản lý đường bộ số 1- thuộc sở giao thông vận tải QN – ĐN.

Sau khi Tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng được tách thành hai đơn vị hành chính trực thuộc Trung ương (1997), căn cứ vào năng lực thiết bị và đội ngũ CBCNV, ngày 22/12/1997 UBND tỉnh Quảng Nam đã Quyết định thành lập Công ty Quản lý và Xây dựng đường bộ Quảng Nam từ Công ty Xây dựng và quản lý đường bộ số 1.

Thực hiện chủ trương cổ phần hoá Doanh nghiệp Nhà nước của Thủ Tướng Chính phủ, UBND tỉnh Quảng Nam đã có quyết định số 5233/QĐ-UB ngày 27/11/2003 về việc chuyển đổi Công ty Quản lý và Xây dựng đường bộ Quảng Nam hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, với tên gọi: Công ty cổ phần Công trình giao thông vận tải Quảng Nam.

* Ngày 02/01/2004, Công ty CP Công trình giao thông vận tải Quảng Nam chính thức hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 3303070058 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam cấp với vốn điều lệ là 12.000.000.000 đồng, trong đó, tỷ lệ vốn nắm giữ của Nhà nước là 53,8 % .
* Ngày 19/01/2009 Cổ phiếu Công ty cổ phần công trình giao thông vận tải Quảng Nam đã chính thức được niêm yết và giao dịch trên Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã cổ phiếu : QTC.
1. ***Ngành nghề và địa bàn kinh doanh***
* **Ngành nghề kinh doanh:**
* Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (Chi tiết: Xây dựng các công trình giao thông đường bộ, công trình dân dụng, các công trình thủy lợi, thủy điện, các công trình công cộng);
* Hoạt động tư vấn quản lý (Chi tiết: Quản lý, khai thác và duy tu các công trình giao thông đường bộ;
* Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê;
* Dịch vụ lưu trú ngắn ngày;
* Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động;
* Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan( Chi tiết: Lập dự án, lập hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công và dự toán các công trình xây dựng, công trình giao thông; Thiết kế quy hoạch chi tiết các khu dân cư, khu công nghiệp, quy hạch chi tiết cơ sở hạ tầng giao thông; giám sát công trình đường bộ);
* Lắp đặt hệ thống điện;
* Lắp đặt hệ thống cấp thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí;
* Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu ( Chi tiết: thăm dò, khai thác và sản xuất các loại vật liệu phục vụ sửa chữa và xây dựng hệ thống giao thông đường bộ).
* Địa bàn kinh doanh: Quảng Nam
1. ***Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý***
* **Mô hình quản trị:** Trực tuyến- chức năng
* **Cơ cấu bộ máy quản lý.**

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**BAN KIỂM SOÁT**

**BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

**( TỔNG GĐ VÀ CÁC PHÓ TỔNG GĐ )**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**CÁC ĐỘI CÔNG TRÌNH**

**CÁC CƠ SỞ SẢN XUẤT VLXD**

**CÁC HẠT QUẢN LÝ**

**CÁC CƠ SỞ DỊCH VỤ**

**CÁC**

**CÔNG**

**TRƯỜNG**

**PHÒNG**

**KH-KT**

**PHÒNG**

**TC – KT**

**CÁC XN**

**QUẢN LÝ**

**CÁC**

**BAN QL**

**DỰ ÁN**

**CÁC XN**

**XÂY DỰNG**

**PHÒNG**

**TỔNG HỢP**

1. ***Định hướng phát triển***
* **Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:** Xây dựng công ty ngày càng phát triển bền vững theo phương châm Tối đa hóa hiệu quả sử dụng vốn, nâng cao thu nhập cho người lao động, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với nhà nước.
* **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:** Với định hướng phát triển thương hiệu Công ty theo hướng: “uy tín- chất lượng- hiệu quả”.
1. ***Các rủi ro:***

- Xây dựng cơ bản nói chung và xây dựng các công trình giao thông nói riêng là một trong những lĩnh vực có vai trò quan trọng đối với sự phát triển kinh tế xã hội của cả nước.

- Bên cạnh những thuận lợi, các doanh nghiệp xây dựng công trình giao thông gặp không ít khó khăn, bởi các nguyên nhân khách quan:

- Thời gian triển khai các công trình giao thông thường kéo dài nên dễ chịu tác động của sự thay đổi về cơ chế, chính sách…và từ đó ảnh hưởng đến quá trình triển khai dự án.

- Công tác giải phóng mặt bằng chậm, kéo dài thời gian thực hiện dự án.

- Sự trượt giá của đồng tiền dẫn đến giá cả các loại vật liệu tăng theo thời gian; mức đầu tư của công trình tăng cao so với thời điểm trúng thầu.

- Việc giải ngân vốn chậm ảnh hưởng lớn đến tiến độ công việc, gây khó khăn về tài chính cho doanh nghiệp, do thời gian trả lãi vay kéo dài.

- Sự cạnh tranh của các đối thủ cùng ngành ngày càng gay gắt.

Ngoài các rủi ro đã trình bày trên, những rủi ro bất khả kháng cũng có thể xảy ra, như động đất, lũ lụt,...làm sập nhà cửa, cuốn trôi các phương tiện thi công, làm hư hỏng và thiệt hại các công trình đang thi công dở dang, ảnh hưởng đến tiến độ thi công và hiệu quả kinh doanh.

1. Tình hình hoạt động trong năm
2. ***Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh***

Năm 2013 với quyết tâm thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra, dưới sự lãnh đạo hiệu quả của HĐQT và điều hành nhạy bén sáng tạo có trách nhiệm của Ban Tổng giám đốc đã cùng với tập thể người lao động đạt được một số kết quả sau:

+ Doanh thu thực hiện đạt 153,11 tỷ đồng, so với năm 2012 139,8 tỷ đồng tăng 10%, so với kế hoạch 145 tỷ đồng tăng 5,5%.

+ Lợi nhuận sau thuế 9,578 tỷ đồng so với năm 2012 15,176 tỷ đồng giảm 36%, so với kế hoạch 16,9 tỷ đồng giảm 43%. Nguyên nhân chủ yếu là doanh thu bị cắt giảm của công trình các năm trước do kiểm toán hoàn thành tỷ lệ cắt giảm năm nay bằng 1,78% trên doanh thu so với năm 2012 là 0,42% tăng 4,8 lần, dẫn đến lợi nhuân sau thuế giảm so với năm 2012.

+ Cổ tức trình Đại hội thường niên năm 2013 là 50% so với kế hoạch 50%, đạt 100%.

+ Thu nhập bình quân của người lao động 8,5 triệu đồng/người/tháng so với Nghị quyết 6,2 triệu đồng/người/tháng đạt 137%.

+ Thực hiện kịp thời đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động,

+ Các khoản nộp ngân sách Nhà nước và Thuế là 10,201 tỷ đồng,

 + Đầu tư thiết bị xe máy 1,1 tỷ đồng bằng nguồn vốn tự có.

1. ***Tổ chức và nhân sự***
* **Danh sách Ban điều hành:** Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng trong năm tài chính và đến ngày lập các Báo cáo tài chính này gồm có:

*Hội đồng quản trị*

* Ông Trần Bê Chủ tịch HĐQT bầu ngày 08/06/2011
* Ông Trần Mộng Nhung Ủy viên Đại hội bầu ngày 21/04/2009
* Ông Phan Đình Ngô Ủy viên Đại hội bầu ngày 21/04/2009
* Ông Nguyễn Tuấn Anh Ủy viên Đại hội bầu ngày 21/04/2009

***Ban Kiểm soát***

* Ông Lê Ngọc Hưng Trưởng ban BKS bầu ngày 21/4/2009
* Ông Nguyễn Luơng Bê Thành viên Đại hội bầu ngày 21/4/2009
* Ông Nguyễn Văn Hiếu Thành viên Đại hội bầu ngày 21/4/2009

*Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng*

* Ông Trần Mộng Nhung Tổng Giám đốc Bổ nhiệm ngày 01/5/2009
* Ông Trần Bê Phó Tổng Giám đốc Bổ nhiệm ngày 01/5/2009
* Ông Phan Đình Ngô Phó Tổng Giám đốc Bổ nhiệm ngày 01/5/2009
* Ông Nguyễn Cao Cường Phó Tổng Giám đốc Bổ nhiệm ngày 08/6/2011
* Ông Nguyễn Tuấn Anh Phó Tổng Giám đốc Bổ nhiệm ngày 01/5/2009

 Kiêm Kế toán trưởng Bổ nhiệm ngày 01/5/2009

 Miễn nhiệm ngày 02/01/2014

* Ông Đặng Thơ Kế toán trưởng Bổ nhiệm ngày 02/01/2014

Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong HĐQT, BKS, Ban điều hành:

**Ông Trần Bê – Chủ tịch Hội đồng quản trị .**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| - | Giới tính | : | Nam |
| - | CMND | : | 205427764, Công an Quảng Nam cấp. |
| - | Ngày tháng năm sinh | : | 02/02/1954 |
| - | Nơi sinh | : | Thị trấn Nam Phước - Duy Xuyên - Quảng Nam |
| - | Quốc tịch | : | Việt Nam |
| - | Dân tộc | : | Kinh |
| - | Quê quán | : | Thị trấn Nam Phước - Duy Xuyên - Quảng Nam |
| - | Địa chỉ thường trú | : | Khối phố 6 - P.An Mỹ- Tam Kỳ - Quảng Nam |
| - | Số điện thoại liên lạc ở cơ quan | : | 0510. 851 578 |
| - | Trình độ văn hoá | : | 12/12 |
| - | Trình độ chuyên môn | : | Đại học cầu đường |
| - | Chức vụ công tác hiện nay | : | CT HĐQT- Phó Tổng giám đốc Cty. |
| - | Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác | : | Bí thư Đảng ủy  |
| - | Quá trình công tác  | : |  |
| * Từ nhỏ đến năm 1969 : ở nhà tham gia du kích.
* Từ 1969 - 1975 : Học sinh miền nam học tại miền bắc.
* Từ 1975- 1976 : Học phổ thông trung học cấp 3 – Duy Xuyên - Quảng Nam
* Từ 1976- 03/1980 : Học trung cấp cầu đường tại Trường trung học GTVT 5.
* Tháng 05/1980 - 1981: Nhân viên phòng kỹ thuật Công ty Cầu đường I, nay là Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam.
* Từ 1982-2003: Đội trưởng thi công các công trình giao thông thuộc Công ty (từ 1998-03/2003 theo học lớp đại học tại chức cầu đường đại học GTVT Hà Nội)
* Cuối năm 2003-2005: Thường trực HĐQT-Trưởng phòng KH-KT-KD trực thuộc Công ty.
* Từ 2006 - 21/4/2009: Thường trực HĐQT - Phó Tổng Giám đốc công ty.
* Từ 21/4/2009 đến 6/2011: Phó CT HĐQT, Phó Tổng Giám đốc công ty
* Từ 6/2011 đến nay: Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc công ty
 |
| - | Bằng cấp | : | Kỹ sư cầu đường |
| - | Hành vi vi phạm pháp luật  | : | Không |
| - | Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty | : | Không |
| - | Tỉ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân | : | 15.100 cổ phần ( chiếm 1,25 % VĐL) |
| - | Tỉ lệ sở hữu của những người liên quan | : | Không |
| - | Các khoản nợ đối với công ty ( nếu có) | : | Không |
| - | Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết | : | Không |

**Ông Trần Mộng Nhung - UV HĐQT- Tổng giám đốc**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| - | Giới tính | : | Nam |
| - | Số CMND | : | 205246736, Công an Quảng Nam cấp. |
| - | Ngày tháng năm sinh | : | 20/12/1950 |
| - | Nơi sinh | : | Xuân Lâm-Nam Đàn-Nghệ An |
| - | Quốc tịch | : | Việt Nam |
| - | Dân tộc | : | Kinh |
| - | Quê quán | : | Xuân Lâm-Nam Đàn-Nghệ An |
| - | Địa chỉ thường trú | : | 50 Trần Phú -Tam Kỳ-Quảng Nam |
| - | Số điện thoại liên lạc ở cơ quan | : | 0510. 851 428  |
| - | Trình độ văn hoá | : | 12/12 |
| - | Trình độ chuyên môn | : | Kỹ sư cầu đường |
| - | Chức vụ công tác hiện nay | : | UV HĐQT, Tổng Giám Đốc |
| - | Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác | : |  |
| - | Quá trình công tác  | : |  |
| * Từ 1971-1974: Công tác tại Ban xây dựng 67 Bộ GTVT
* Từ 1974-1997: Công tác tại ngành Giao thông vận tải Quảng Nam
* Từ 1997-1/2004: Phó giám đốc Công ty Quản lý và xây dựng đường bộ Quảng Nam
* Từ 1/2004 đến 6/2011: Chủ tịch HĐQT, kiêm Tổng giám đốc Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam.
* Từ 6/2011 đến nay : UV HĐQT, Tổng giám đốc Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam.
 |
| - | Bằng cấp | : | Kỹ sư cầu đường, cử nhân chính trị |
| - | Hành vi vi phạm pháp luật  | : | Không |
| - | Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty | : | Không |
| - | Tỉ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân | : | 22.500 cổ phần ( chiếm 1,87% VĐL). |
| - | Tỉ lệ sở hữu của những người liên quan | : | Vợ : Võ Thị Thanh 20.900CP ( chiếm 1,74%VĐL) |
| - | Các khoản nợ đối với công ty ( nếu có) | : | Không |
| - | Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết | : | Không |

**Ông Nguyễn Tuấn Anh -UVHĐQT, Phó Tổng giám đốc**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| - | Giới tính | : | Nam |
| - | CMND | : | 205658885 Công an Quảng Nam cấp. |
| - | Ngày tháng năm sinh | : | 04/06/1968 |
| - | Nơi sinh | : | Vĩnh Yên-Vĩnh Phúc |
| - | Quốc tịch | : | Việt Nam |
| - | Dân tộc | : | Kinh |
| - | Quê quán | : | Bình Giang,Thăng Bình,Quảng Nam |
| - | Địa chỉ thường trú | : | KP 12, P. An Mỹ, TpTam Kỳ, Quảng Nam |
| - | Số điện thoại liên lạc ở cơ quan | : | 0510. 851 734  |
| - | Trình độ văn hoá | : | 12/12 |
| - | Trình độ chuyên môn | : | Cử nhân kinh tế, kỹ sư cầu đường. |
| - | Chức vụ công tác hiện nay | : | UV HĐQT, Phó TGĐ |
| - | Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác | : | Phó bí thư Đảng ủy. |
| - | Quá trình công tác  | : |  |
| * Từ 1989-1997: Đội xe máy - Đoạn quản lý giao thông đường bộ Quảng Nam.
* Từ 1997-2001: Phòng Vật tư xe máy - Công ty Quản lý và XD đường bộ Quảng Nam.
* Từ 2001-01/2004: Đội Sản xuất vật liệu - Công ty quản lý và XD đường bộ Quảng Nam.
* Từ 01/2004-01/2006: Trưởng phòng TC-KT Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam .
* Từ 01/2006-3/2008 : Trưởng phòng TC-KT, Kế toán trưởng công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam
* Từ 04/2008 đến 12/2013: UV HĐQT, Phó tổng giám đốc kiêm kế toán trưởng Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam.
* Từ 01/2014: UV HĐQT, Phó tổng giám đốc Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam.
 |
| - | Bằng cấp | : | Cử nhân kinh tế,Cử nhân chính trị,Kỹ sư cầu đường. |
| - | Hành vi vi phạm pháp luật  | : | Không |
| - | Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty | : | Không |
| - | Tỉ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân | : | 13.600 cổ phần ( chiếm 1,13% VĐL ) |
| - | Tỉ lệ sở hữu của những người liên quan | : | Em ruột Nguyễn Tuấn Dương nắm giữ 30 cổ phần ( chiếm 0,0025% ) |
| - | Các khoản nợ đối với công ty ( nếu có) | : | Không |
| - | Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết | : | Không |

**Ông Phan Đình Ngô :UV HĐQT, Phó Tổng giám đốc**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| - | Giới tính | : | Nam |
| - | CMND | : | 205100948, Công an Quảng Nam cấp. |
| - | Ngày tháng năm sinh | : | 11/01/1957 |
| - | Nơi sinh | : | Hải Châu - Quận1 - Tp. Đà Nẵng |
| - | Quốc tịch | : | Việt Nam |
| - | Dân tộc | : | Kinh |
| - | Quê quán | : | Điện Nam - Điện Bàn - Quảng Nam |
| - | Địa chỉ thường trú | : | 141/14 Trần Cao Vân – Tp. Tam Kỳ-Quảng Nam |
| - | Số điện thoại liên lạc ở cơ quan | : | 0510. 851 760 – 0510.851 577 |
| - | Trình độ văn hoá | : | 12/12 |
| - | Trình độ chuyên môn | : | Cử nhân kinh tế |
| - | Chức vụ công tác hiện nay | : | UV HĐQT, Phó TGĐ Công ty. |
| - | Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác | : |  |
| - | Quá trình công tác  | : |  |
| * 1963 – 04/1975 : Học sinh phổ thông cấp I, II, III, thành phố Đà Nẵng
* 05/1975 – 12/ 1976 : Đi thanh niên xung phong công trường Thắng Lợi - Huyện Hiên - Tỉnh Quảng Nam.
* 01/1977 – 09/ 1977 : Học sơ cấp Thống kê- kế toán trường Kỹ thuật Tam Kỳ - tỉnh Quảng Nam.
* 10/1977-12/1985: Kế toán, Kế toán tổng hợp, Phó phòng kế toán Công trường Thắng Lợi ( sau đổi tên thành Công ty Cầu đường 2 ) Huyện Hiên-Quảng Nam.
* Từ 01/1986-12/1987: Kế toán trưởng-Trưởng phòng Kế toán Xí nghiệp 606.
* Từ 01/1988 -12/1991: Kế toán trưởng Công ty Cầu Đường 2 (Xí nghiệp 606 hợp nhất với công ty Cầu đường 2).
* Từ 01/1992 -12/2003: Nhân viên, phó Phòng, Kế toán trưởng, trưởng Phòng Tài chính - Kế toán Công ty Quản lý và Xây dựng Đường bộ Quảng Nam (Nay đổi tên thành Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam)
* Từ 01/2004 -21/4/2009: Phó Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam
* Từ 21/4/2009- đến nay : UV HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam
 |
| - | Bằng cấp | : | Cử nhân kinh tế |
| - | Hành vi vi phạm pháp luật  | : | Không |
| - | Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty | : | Không |
| - | Tỉ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân | : | 15.600 cổ phần ( chiếm 1.30% VĐL) |
| - | Tỉ lệ sở hữu của những người liên quan | : | Em ruột: Phan Đình Cúc nắm giữ 1.000 Cổ Phần (0,083%) |
| - | Các khoản nợ đối với công ty ( nếu có) | : | Không |
| - | Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết | : | Không |

**Ông Nguyễn Cao Cường– Phó Tổng giám đốc.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| - | Giới tính | : | Nam |
| - | CMND | : | 205427600, CA Quảng Nam cấp. |
| - | Ngày tháng năm sinh | : | 03/01/1975 |
| - | Nơi sinh | : | Tam Đàn-Phú Ninh-Quảng Nam |
| - | Quốc tịch | : | Việt Nam |
| - | Dân tộc | : | Kinh |
| - | Quê quán | : | Tam Đàn - Phú Ninh - Quảng Nam |
| - | Địa chỉ thường trú | : | Khối phố 9 - P.An Mỹ - Tam Kỳ - Quảng Nam |
| - | Số điện thoại liên lạc ở cơ quan | : | 0510. 852 098 - 0913480829 |
| - | Trình độ văn hoá | : | 12/12 |
| - | Trình độ chuyên môn | : | Kỹ sư cầu đường |
| - | Chức vụ công tác hiện nay | : | Phó Tổng giám đốc |
| - | Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác | : | Phó CT CĐCS. |
| - | Quá trình công tác  | : |  |
| * Năm 1998 – 31/12/2003: Nhân viên phòng kế hoạch - kỹ thuật Công ty Quản lý và Xây dựng đường bộ Quảng Nam.
* Từ 01/01/2004 – 31/12/2006: Phó phòng kế hoạch - kỹ thuật – kinh doanh Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam.
* Từ 01/05/2007 đến 6/2011: UV HĐQT, Trưởng phòng KH-KT-KD Công ty CP công trình GTVT Quảng Nam.
* Từ 6/2011 đến 04/2013: Phó Tổng giám đốc công ty kiêm trưởng phòng Kế hoạch- Kỹ thuật.
* Từ 05/2013: Phó Tổng giám đốc công ty Công ty CP công trình GTVT Quảng Nam .
 |
| - | Bằng cấp | : | Đại học  |
| - | Hành vi vi phạm pháp luật  | : | Không |
| - | Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty | : | Không |
| - | Tỉ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân | : | 3.200 cổ phần, chiếm 0.27 % VĐL |
| - | Tỉ lệ sở hữu của những người liên quan | : | Không |
| - | Các khoản nợ đối với công ty ( nếu có) | : | Không |
| - | Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết | : | Không |

**Ông Đặng Thơ– Kế toán trưởng.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| - | Giới tính | : | Nam |
| - | CMND | : | 205100947, CA Quảng Nam cấp. |
| - | Ngày tháng năm sinh | : | 10/09/1973 |
| - | Nơi sinh | : | Quế Thọ, Hiệp Đức,Quảng Nam |
| - | Quốc tịch | : | Việt Nam |
| - | Dân tộc | : | Kinh |
| - | Quê quán | : | Quế Thọ, Hiệp Đức,Quảng Nam |
| - | Địa chỉ thường trú | : | 105- Nguyễn Duy Hiệu - Tam Kỳ - Quảng Nam |
| - | Số điện thoại liên lạc ở cơ quan | : | 05103 851 734 |
| - | Trình độ văn hoá | : | 12/12 |
| - | Trình độ chuyên môn | : | Cử nhân kinh tế |
| - | Chức vụ công tác hiện nay | : | Kế toán trưởng, Trưởng Phòng tài chính – kế toán,  |
| - | Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác | : |  |
| - | Quá trình công tác  | : |  |
| * Từ 1995 – 5/1998: Nhân viên phòng Tài chính- Kế toán công ty Công trình Giao thông KonTum
* Từ 06/1998 – 12/2003: Nhân viên phòng Tài chính- Kế toán Công ty QL và XD đường bộ Quảng Nam.
* Từ 01/2004 đến 8/2010: Nhân viên phòng Tài chính- Kế toán Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam.
* Từ 9/2010- đến 12/2013: Phó phòng Tài chính- Kế toán Công ty CP công trình GTVT Quảng Nam.
* Từ 1/2014 đến nay: Kế toán trưởng , Trưởng phòng tài chính – Kế toán Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam
 |
| - | Bằng cấp | : | Đại học  |
| - | Hành vi vi phạm pháp luật  | : | Không |
| - | Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty | : | Không |
| - | Tỉ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân | : | 2.020 cổ phần, chiếm 0.16 % VĐL |
| - | Tỉ lệ sở hữu của những người liên quan | : | Không |
| - | Các khoản nợ đối với công ty ( nếu có) | : | Không |
| - | Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết | : | Không |

**Ông Lê Ngọc Hưng - Trưởng Ban Kiểm Soát**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| - | Giới tính | : | Nam |
| - | CMND | : | 205372957, CA Quảng Nam cấp |
| - | Ngày tháng năm sinh | : | 25/07/1956 |
| - | Nơi sinh | : | Bình Thuận , TP Đà Nẵng |
| - | Quốc tịch | : | Việt Nam |
| - | Dân tộc | : | Kinh |
| - | Quê quán | : | Phường Vĩ Dạ, TP. Huế |
| - | Địa chỉ thường trú | : | Số 85 Trần Văn Dư, Tam Kỳ, Quảng Nam |
| - | Số điện thoại liên lạc ở cơ quan | : | 0510.852098 – 0510.859622 |
| - | Trình độ văn hoá | : | 12/12 |
| - | Trình độ chuyên môn | : | Cử nhân kinh tế |
| - | Chức vụ công tác hiện nay | : | Trưởng phòng kế hoạch- kỹ thuật |
| - | Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác | : | Chủ tịch công đoàn cơ sở. |
| - | Quá trình công tác  | : |  |
| * Tháng 07/1975 - 09/1976: Tổ trưởng sản xuất, thuộc Công ty Cầu đường III-Sở giao thông vận tải Quảng Nam - Đà Nẵng.
* Tháng 10/1976 - 04/1977: Học nghiệp vụ kỹ thuật cầu đường.
* Tháng 05/1977 – 09/2003: Nhân viên Kế hoạch - Kỹ thuật và học nghiệp vụ quản trị kinh doanh .
* Tháng 10/2003 đến nay 04/2013: Phó phòng Kế hoạch - Kỹ thuật Trưởng ban BKS bầu ngày 21/4/2009 Công ty CP Công trình GTVT QN. Trưởng ban BKS bầu ngày 21/4/2009, (được bổ nhiệm trưởng phòng kế hoạch- kỹ thuật ngày 29/04/2013).
* Từ 04/2013 đến nay: Trưởng phòng Kế hoạch - Kỹ thuật Trưởng ban BKS bầu ngày 21/4/2009 Công ty CP Công trình GTVT QN.
 |
| - | Bằng cấp | : | Cử nhân kinh tế |
| - | Hành vi vi phạm pháp luật  | : | Không |
| - | Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty | : | Không |
| - | Cam kết nắm giữ | : | 30 cổ phần ( chiếm 0.0025 % VĐL) |
| - | Tỉ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân | : | 30 cổ phần, chiếm 0.0025 % VĐL |
| - | Tỉ lệ sở hữu của những người liên quan | : | Không |
| - | Các khoản nợ đối với công ty ( nếu có) | : | Không |
| - | Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết | : | Không |

**Ông Nguyễn Lương Bê - Ủy viên Ban Kiểm soát Công ty**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| - | Giới tính | : | Nam |
| - | CMND | : | 200208474, Công an QNĐN cấp. |
| - | Ngày tháng năm sinh | : | 20/05/1958 |
| - | Nơi sinh | : | Xã Tam An-Tam Kỳ-Quảng Nam |
| - | Quốc tịch | : | Việt Nam |
| - | Dân tộc | : | Kinh |
| - | Quê quán | : | Xã Tam An-Tam Kỳ-Quảng Nam |
| - | Địa chỉ thường trú | : | 128 Trần Quý Cáp, Tp. Tam Kỳ,Quảng Nam. |
| - | Số điện thoại liên lạc  | : | 0913 420 904 |
| - | Trình độ văn hoá | : | 12/12 |
| - | Trình độ chuyên môn | : | Trung cấp kế toán |
| - | Chức vụ công tác hiện nay | : | Chỉ huy trưởng công trường |
| - | Chức vụ đang nắm giữ khác | : | Ủy viên Ban Kiểm Soát công ty |
| - | Quá trình công tác  | : |  |
| * Từ năm 1978 – 07/1979: Làm thống kê Đội 2 Đoạn Bảo Dưỡng số 02 - Sở Giao thông vận tải Quảng Nam - Đà Nẵng.
* Tháng 08/1979 -10/1983: Đi nghĩa vụ quân sự đóng ở Cù Lao Chàm Hội An - Tỉnh Quảng Nam
* Tháng 11/1983 - 04/1984: Làm thống kê trực thuộc phòng tài vụ Công ty Cầu Đường I
* Tháng 05/1984 - 05/1985: Học trường kế toán - thống kê 3 Đà Nẵng
* Tháng 06/1985 - 06/2008: Công tác tại phòng Kế Hoạch-Kỹ Thuật – Kinh doanh, phòng tổ chức hành chính và phòng tài chính-kế toán công ty, Đội phó Đội công trình 8, Đội phó Đội công trình 6.
* Từ 2008 đến nay : Chỉ huy trưởng công trường.UV ban BKS bầu ngày 21/4/2009
 |
| - | Bằng cấp | : | Trung cấp kế toán |
| - | Hành vi vi phạm pháp luật  | : | Không |
| - | Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty | : | Không |
| - | Cam kết nắm giữ | : | 4.000 cổ phần ( chiếm 0.33% VĐL) |
| - | Tỉ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân | : | 4.000 cổ phần ( chiếm 0.33% VĐL) |
| - | Tỉ lệ sở hữu của những người liên quan | : | Không |
| - | Các khoản nợ đối với công ty ( nếu có) | : | Không |
| - | Lợi ích liên quan đối với TC niêm yêt | : | Không |

**Ông Nguyễn Văn Hiếu- Ủy viên Ban Kiểm soát Công ty**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| - | Giới tính | : | Nam |
| - | CMND | : | 205141371, CA. Quảng Nam cấp. |
| - | Ngày tháng năm sinh | : | 01/08/1983 |
| - | Nơi sinh | : | Quế Sơn - Quảng Nam |
| - | Quốc tịch | : | Việt Nam |
| - | Dân tộc | : | Kinh |
| - | Quê quán | : | Hương An - Quế Sơn - Quảng Nam |
| - | Địa chỉ thường trú | : | Hương An - Quế Sơn - Quảng Nam |
| - | Số điện thoại liên lạc ở cơ quan | : | 05103 852 098 |
| - | Trình độ văn hoá | : | 12/12 |
| - | Trình độ chuyên môn | : | Kỹ sư cầu đường |
| - | Chức vụ công tác hiện nay | : | Nhân viên phòng Kế hoạch – Kỹ thuật |
| - | Chức vụ đang nắm giữ ở các TC khác | : | Không |
| - | Quá trình công tác  | : |  |
| Từ 8/2006 đến nay : Công tác tại phòng Kế hoạch – Kỹ thuật thuộc Công ty Cổ phần Công trình GTVT Quảng Nam. UV ban BKS bầu ngày 21/4/2009. |
| - | Bằng cấp  | : | Đại học |
| - | Hành vi vi phạm pháp luật  | : | Không |
| - | Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty | : | Không |
| - | Cam kết nắm giữ | : | Không |
| - | Tỉ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân | : | Không |
| - | Tỉ lệ sở hữu của những người liên quan | : | Không |
| - | Các khoản nợ đối với công ty ( nếu có) | : | Không |
| - | Lợi ích liên quan đối với TC niêm yết | : | Không |

* **Số lượng cán bộ, nhân viên.** Tổng số công nhân viên hiện có đến ngày 31/12/2013 là 146 người. Trong đó, nhân viên gián tiếp là 23 người
1. ***Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án***

# Các khoản đầu tư lớn: không

1. Các công ty con, công ty liên kết: không
2. ***Tình hình tài chính***
3. **Tình hình tài chính**

****

1. ***Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu***

******

1. ***Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu***
2. **Cổ phần:**

**- Thông tin về cổ phiếu:**

Ngày giao dịch cổ phiếu đầu tiên : 19/01/2009

Mã chứng khoán : QTC

Loại cổ phiếu niêm yết : Cổ phiếu phổ thông

Nơi niêm yết : Tại sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu : 1.200.000 cổ phiếu phổ thông

1. **Cơ cấu cổ đông:**

**Thông tin về cơ cấu cổ đông: Tại ngày 21/05/2013**

****

1. **Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không**
2. **Giao dịch cổ phiếu quỹ: không**
3. **Các chứng khoán khác: Không**
4. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc
5. ***Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.***

Năm 2013 tình hình kinh tế nước ta vẫn đang tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, cả nước tiếp tục thực hiện Nghị quyết 11/NQ-CP của Chính phủ, Nhà nước tiếp tục tiến hành thắt chặt và cắt giảm đầu tư, có thể nói là một năm đầy thách thức với tất cả các doanh nghiệp, đối với doanh nghiệp xây dựng cầu đường thì thách thức này hoàn toàn không nhỏ, bởi suy thoái kinh tế đang còn tồn tại, chính sách tài chính - tiền tệ có nhiều thay đổi, tình hình huy động vốn cho xây dựng đình trệ, thị trường xây dựng bị thu hẹp và thiếu ổn định; Tuy vậy, Công ty cũng có những lợi thế nhất định, được Nhà nước đặt hàng một số công trình thực hiện bằng nguồn vốn sự nghiệp theo đặc thù ngành nghề Công ty đang nắm giữ. Đồng thời với sự nhạy bén năng động của HĐQT, Ban TGĐ điều hành, đã có những giải pháp hữu hiệu, phấn đấu vượt qua những thách thức và khai thác tốt thời cơ trong bối cảnh kinh tế khó khăn đã quan hệ với các đối tác có công trình đầu tư xây dựng để xin nhận thầu hoặc đấu thầu thi công; lãnh đạo thực hiện tốt công tác sản xuất kinh doanh, kinh tế xã hội, đạt được những thành quả vượt bậc so với những năm trước đây, hoàn thành toàn diện và vượt mức các chỉ tiêu do Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2013 đề ra.

Các chỉ tiêu cơ bản đạt được là:

- Vốn Chủ sở hữu đạt 44,13 tỷ đồng/12 tỷ đồng vốn điều lệ,

- Tổng doanh thực hiện năm 2013 đạt 153,110 tỷ đồng, so với năm 2012 là 139.795 tỷ đồng tăng 9,52%,

- Tỷ lệ cổ tức Đại hội đồng cổ đông biểu quyết là 50%, đạt 100% so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2012 đề ra,

- Thu nhập bình quân của người lao động năm 2013 là 8,5 triệu đồng/người/tháng so với năm 2012 là 6.2 triệu đồng/người/tháng đạt 137,0%,

- Thực hiện kịp thời và đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động,

- Các khoản thuế đã nộp cho Nhà nước 10,201 tỷ đồng,

- Đầu tư thiết bị xe máy 1,1 tỷ đồng bằng nguồn vốn tự có của Công ty.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2013 là 9,578 tỷ đồng so với năm 2012 là: 15,176 tỷ đồng giảm 36%, so với kế hoạch 2013 được Đại hội đồng cổ đông 2013 biểu quyết 16,9 tỷ đồng giảm 43%.

- Thực hiện tốt việc nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác với Nhà Nước,

1. ***Tình hình tài chính***
2. **Tình hình tài sản**

- Giá trị tài sản Công ty tại ngày 31/12/2013 : 99.957.539.398 đồng so với cùng năm 2012: 93.263.638.747 đồng sẽ thấy mức tăng là 1,07 lần này chứng tỏ qui mô hoạt động Công ty ngày càng mở rộng. Sự gia tăng tài sản chủ yếu là do sự gia tăng của giá trị của quy mô sản xuất: là hàng tồn kho, nợ phải thu phù hợp với việc đơn vị đang tập trung đầu tư phát triển nguồn lực.

- Khã năng sinh lời trên tổng tài sản (lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản) năm 2013 là: 0,10 so với năm 2012: 0,16 giảm 0,06. Cho thấy hiệu quả sử dụng tài sản năm 2013 giảm so với năm 2012, vì tổng tài sản năm 2013 tăng so với năm 2012 và lợi nhuận sau thuế 2013 giảm so với năm 2012 nên dẫn đến hệ số sinh lời trên tài sản giảm.

- Nợ phải thu của khách hàng tại 31/12/2013: 58.355.626.324 đồng so với năm 2012: 36.971.686.492 đồng tăng 1.58 lần chủ yếu là các khoản nợ của các công trình xây dựng cơ bản năm 2013 của tỉnh Quảng Nam đầu tư, được bố trí dự toán chi ngân sách để trả nợ vào năm 2014 và 2015.

+ Công tác thu hồi vốn năm 2013 được hơn 140 tỷ đồng trong đó đã thu hồi vốn kinh doanh năm 2012 trở về trước hơn 29 tỷ đồng.

1. **Tình hình nợ phải trả:**

- Nợ phải trả đến 31/12/2013: 55.371.769.823 đồng; chủ yếu là vay ngắn hạn ngân hàng thương mại đảm bảo bằng các khoản tiền gửi dài hạn, tiền mua Nhựa đưòng được khách hàng cho chậm trả bằng bảo lãnh ngân hàng và tiền tạm ứng từ các Chủ đầu tư để thi công công trình.

- Năm 2013 không có nợ phải thu xấu và tài sản xấu làm ảnh hưởng đến kết quả hoạt động kinh doanh.

1. ***Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý***

- Năm 2013 lãnh đạo đã kiện toàn, sắp xếp lại cơ cấu lãnh đạo của Xí nghiệp quản lý và sửa chữa Quốc lộ 14E, Xí nghiệp quản lý sửa chữa đường bộ số 5 và sắp xếp lại 04 Công trường trực thuộc.

- Tiếp tục đào tạo chương trình đại học cho một số cán bộ trẻ có năng lực nhằm mục đích trẻ hóa và nâng cao năng lực cho đội ngũ kế cận.

1. ***Kế hoạch phát triển trong tương lai:***

**Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014:**

- Sửa chữa thường xuyên và khắc phục bão lũ : 21,511 tỷ đồng

+Sửa chữa thường xuyên 5 tuyến quốc lộ : 8.896 tỷ dồng

+Sửa chữa thường xuyên đường tỉnh : 10,440 tỷ đồng

+Sửa chữa thường xuyên đường huyện : 0,356 tỷ đồng

+Khắc phục bão lũ quốc lộ : 1.819 tỷ đồng

- Xây dựng cơ bản : 55,800 tỷ đồng

+ Công trình cầu Gò Nổi : 15,000 tỷ đồng

+ Công trình thủy điện KonTum : 13,000 tỷ đồng

+ Công trình nâng cấp ĐT.611 : 2,300 tỷ đồng

+ Công trình nâng cấp ĐT.614 : 10,500 tỷ đồng

+ Các công trình Bê tông nhựa : 15,000 tỷ đồng

- Sản xuất đá : 7,000 tỷ đồng

- Chuyển nhượng đất KDC5 Quế Sơn : 5,000 tỷ đồng

- Doanh thu hoạt động tài chính : 1,000 tỷ đồng

- Thu nhập khác : 1,000 tỷ đồng

**Tổng cộng : 91,311 tỷ đồng**

1. ***Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán***

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013, Công ty đã hợp đồng với Công ty Kiểm toán và Kế toán AAC đến thực hiện việc kiểm toán tài chính năm 2013. Sau khi thực hiện kiểm toán Công ty Kiểm toán và Kế toán AAC đã đánh giá hoạt động SXKD năm 2013 của Công ty như sau: “Các Báo cáo tài chính đã phản ảnh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2013 và các kết quả hoạt động kinh doanh cũng như các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2013, phù hợp với chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt nam hiện hành và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan về lập và trình bày báo cáo tài chính”. Những đánh giá của Công ty Kiểm toán đã phản ánh những tín hiệu tích cực, có trách nhiệm trong điều hành sản xuất kinh doanh của lãnh đạo Công ty,

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty
2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty*

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2013, nay đánh giá lại tình hình hoạt động của HĐQT đã quản trị Công ty trong năm 2013 như sau:

- Năm 2013, HĐQT hoạt động và tổ chức hoạt động đúng Pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công ty, tuy có nhiều vấn đề bất lợi trong sản xuất, song đã có những giải pháp hữu hiệu điều hành SXKD đạt hiệu quả cao, đảm bảo nguồn tài chính Công ty phát triển bền vững, bảo toàn vốn của cổ đông, các chỉ tiêu kinh tế-xã hội đạt và vượt so Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra,

- Đảm bảo đủ việc làm, nâng cao mức thu nhập cho người lao động, thực hiện nộp thuế đầy đủ theo quy định của pháp luật; đồng thời đã thực thi đúng quyền hạn nhiệm vụ của mình trong chiến lược SXKD của Công ty trong năm tài chính,

- Có các Nghị quyết kịp thời hàng quý để nâng cao năng lực quản trị Công ty, xây dựng chiến lược SXKD, tiêu thụ sản phẩm để cho Ban TGĐ triển khai thực hiện,

- HĐQT đã Quyết định tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư số 5 thị trấn Đông Phú, huyện Quế Sơn để mở rộng kinh doanh bất động sản theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đồng thời mở rộng cơ chế tiếp thị bán đất để thu hồi vốn nhanh nhất phục vụ cho công tác xây dựng cơ sở hạ tầng, mang lại hiệu quả cao nhất trong đầu tư kinh doanh,

- Quyết định đầu tư mua sắm các thiết bị phù hợp để nâng cao năng lực sản xuất cho các Công trường, các XN trực thuộc và Quyết định bán thanh lý những thiết bị cũ, thi công kém hiệu quả, sinh lợi không cao;

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc*

- Ban Tổng giám đốc là những người có năng lực lãnh đạo, có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần trách nhiệm cao và năng động trong sản xuất kinh doanh, không ngừng cải cách phương pháp làm việc để công tác điều hành mang lại hiệu quả cao, hàng tuần đều tổ chức họp giao ban kiểm điểm và phân nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban Tổng giám đốc thực hiện,

- Thực thi kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư cũng như các Nghị quyết của HĐQT, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đạt yêu cầu,

- Năm 2013 tuy có gặp nhiều khó khăn, song đã điều hành SXKD đạt hiệu quả, đảm bảo tài chính phát triển, đảm bảo chỉ số doanh thu, bảo toàn và phát triển vốn của Cổ đông, một số chỉ tiêu kinh tế-xã hội đạt và vượt so với Đại hội đồng cổ đông đề ra, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, thực hiện đầy đủ nộp thuế theo quy định của pháp luật;

1. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị*

Chúng ta xác định năm 2014 là năm tiếp tục gặp nhiều khó khăn cho các doanh nghiệp do suy thoái kinh tế toàn cầu và chính sách thắt chặt tiền tệ, thắt chặt đầu tư công của Chính phủ nên vốn cấp cho các công trình giảm và hạn chế khởi công xây dựng công trình mới. Vì vậy HĐQT và Ban Tổng giám đốc cần có biện pháp quản trị Công ty hiệu quả, có biện pháp tiếp cận thị trường hợp lý, phấn đấu đạt các mục tiêu chính trong năm như sau:

 - Doanh thu đạt 91,311 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp khoản 7,5 tỷ đồng.

 - Thu nhập bình quân người lao động 6,0 triệu đồng/người/tháng.

 - Cổ tức 20%.

 - Xây dựng Công ty ngày càng phát triển bền vững về mọi mặt.

 - Thực hiện tốt các nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật.

1. Quản trị công ty
2. *Hội đồng quản trị*
3. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **S****T****T** | **Họ và tên** | **Chức danh** | **Loại****hình sở hữu** | **Số cổ phần nắm giữ.** | **Tỉ lệ****So với vốn điều lệ** |
| 1 | Trần Bê | Chủ tịch HĐQT | Cá nhân | 15.100 | 1,25%  |
| 2 | Trần Mộng Nhung | UV HĐQT  | Cá nhân | 22.500 | 1,87%  |
| 3 | Nguyễn Tuấn Anh | UV HĐQT | Cá nhân | 13.600 | 1,13%  |
| 4 | Phan Đình Ngô | UV HĐQT | Cá nhân | 15.600 | 1,30%  |

1. **Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:** Không có các tiểu ban
2. **Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

HĐQT hàng quý tổ chức họp định kỳ 01 lần, khi cần thiết có thể tổ chức họp bất thường; nội dung chủ yếu các cuộc họp định kỳ là đánh giá kết quả thực hiện quý trước, phân khai kế hoạch SXKD, vạch ra chương trình hành động quý tiếp theo để triển khai thực hiện, những cuộc họp bất thường để giải quyết các công việc mới nảy sinh nhằm hỗ trợ cho công tác điều hành SXKD đúng định hướng và đạt hiệu quả. Trong năm 2013 HĐQT đã tổ chức một số cuộc họp để giải quyết những vấn đề cơ bản sau đây:

- Họp Quyết định kế hoạch SXKD và các chỉ tiêu tài chính hàng quý của Công ty đảm bảo có lợi nhuận và xây dựng Công ty phát triển bền vững,

- Quyết định cơ cấu tổ chức các Phòng nghiệp vụ, các Xí nghiệp, Công trường trực thuộc Công ty, quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, luân chuyển cán bộ quản lý, điều hành trong Công ty,

- Quyết định đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, đầu tư mở rộng kinh doanh bất đông sản, đầu tư mua sắm, trung đại tu các thiết bị phục vụ sản xuất,

- Xét duyệt chương trình, nội dung tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên, xét duyệt các báo cáo tài chính, kiến nghị phân chia lợi nhuận năm 2013 và các chương trình nghị sự phù hợp với điều kiện thực tiễn của Công ty trong từng giai đoạn;

- Các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Số nghị quyết** | **Ngày** | **Nội dung** |
| 1 | 01/2013/NQ-HĐQT | 02/03/2013 | - Thống nhất nội dung phân công, chuẩn bị nội dung chương trình nghị sự..vv.. tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2013;- Thống nhất bán hệ thống máy nghiền đá 33m2/h, máy phát điện 320KVA củ hiện không sử dụng tại Xí nghiệp đá & BTN;- Thống nhất công tác bổ nhiệm và chuẩn bị cán bộ dự nguồn;- Thông qua kết quả SXKD năm 2012 và kế hoạch SXKD cho năm 2013 và quý 1/2013. |
| 2 | 02/2013/NQ-HĐQT | 20/03/2013 | - Thống nhất các nội dung báo cáo trình Đại hội Cổ đông thường niên năm 2013.- Thống nhất chương trình Đại hội Cổ đông thường niên năm 2013. |
| 3 | 03/2013/NQ-HĐQT | 10/04/2013 | - Thống nhất về địa điểm để di dời, khảo sát lập dự toán kinh phí và nguồn vốn đầu tư cho việc di dời XN đá- BTN Duy Trung do giải toả mặt bằng thi công đường cao tốc Đà Nẵng- Quảng Ngãi.- Thông qua kết quả SXKD quý 1 và kế hoạch SXKD quý 2 |
| 4 | 04/2013/NQ-HĐQT | 15/04/2013 | - Thống nhất chương trình nghị sự trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2013. |
| 5 | 05/HĐCĐ | 26/04/2013 | Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013. |
| 6 | 06/2013/NQ-HĐQT | 29/04/2013 | - Thống nhất cho Ông Nguyễn Cao Cường Phó Tổng giám đốc thôi giữ chức vụ Trưởng phòng KH-KT- Bổ nhiệm Ông Lê Ngọc Hưng Phó Phòng KH-KT giữ chức vụ Trưởng phòng KHKT- Bổ nhiệm Ông Lê Đức Hạnh Phó giám đốc XN 14E giữ chức vụ Giám đốc XN 14E- Bổ nhiệm Ông Nguyễn Văn Định phó giám đốc XN5 giữ chức vụ Giám đốc XN5 |
| 7 |  | 15/05/2013 | Thống nhất chi thưởng theo Nghị quyết Đại Hội cổ đông thường niên năm 2013 cho HĐQT và Ban quản lý điều hành Công ty  |
| 8 |  | 28/06/2013 | Thông qua báo cáo kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2013, định hướng kế hoạch SXKD cho Quý 3 và 6 tháng cuối năm 2013. |
| 9 | 08/2013/NQ-HĐQT | 03/08/2013 | Thống nhất thôi không hỗ trợ kinh phí cho người lao động tự nguyện nhỉ hưu trước tuổi khi giám định sức khỏe bị suy giảm khã năng lao động từ 61% trở lên được quy định tại nghị quyết số 02/2011/NQHĐQT ngày 21/05/2011. |
| 10 |  | 30/09/2013 | Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2013 và kế hoạch SXKD quý 4. Định hướng kế hoạch hoạt động SXKD năm 2014 |
| 11 |  | 09/12/2013 | - Thống nhất giới thiệu Ông Nguyễn Tuấn Anh người đại diện vốn nhà nước tại Công ty để thay thế Ông Trần Bê nghỉ việc hưởng BHXH theo quy định- Thống nhất Bầu Ông Đặng Thơ giữ chức Kế toán trưởng công ty từ đầu năm 2014 thay thế ông Nguyễn Tuấn Anh |
| 12 |  | 29/12/2013 | Đánh giá sơ kết kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013 và bàn định hướng sản xuất kinh doanh cho năm 2014 |

1. *Ban Kiểm soát*
2. **Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **S****T****T** | **Họ và tên** | **Chức danh** | **Loại****hình sở hữu** | **Số cổ phần nắm giữ.** | **Tỉ lệ****So với vốn điều lệ** |
| 1 | Lê Ngọc Hưng | Trưởng ban | Cá nhân | 30 | 0,0025% |
| 2 | Nguyễn Lương Bê | Uỷ viên  | Cá nhân | 4.000 | 0,3300% |
| 3 | Nguyễn Văn Hiếu | Uỷ viên  | Cá nhân | 0 | 0% |

1. **Hoạt động của Ban kiểm soát:**

- Ban kiểm soát Công ty gồm 3 thành viên. Được hoạt động theo luật doanh nghiệp và điều lệ của Công ty CP Công trình GTVT Quảng Nam.

- Thực hiện giám sát và phối hợp với Ban Tổng giám đốc tổ chức kiểm tra các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, thu nhận thông tin từ HĐQT, cung cấp về hoạt động kinh doanh. Tập hợp báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo Đại hội đồng Cổ đông, các kiến nghị của Cổ đông;

- Thẩm định báo cáo tài chính hàng năm; Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Phối hợp với tổ kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh tại các đơn vị, Xí nghiệp trực thuộc tiến hành kiểm tra định kỳ và đột xuất nhằm giúp đơn vị hệ thống một cách đầy đủ các thủ tục quản lý hành chính, tài chính tại đơn vị và Công ty quản lý tốt hơn về mặt tài chính, thực hiện đúng quy chế hoạt động của Công ty.

- Phối hợp với HĐQT Công ty tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên.

1. *Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát*
2. **Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Chức vụ** | **Tổng thu nhập năm 2013** | **Ghi** **chú** |
| 1 | Trần Bê | Chủ Tịch HĐQT | 447.325.617  |  |
| 2 | Trần Mộng Nhung | UV HĐQT- Tổng Giám đốc | 456.642.370  |  |
| 3 | Nguyễn Tuấn Anh | UV HĐQT- Phó tổng G/đốc |  395.132.712  |  |
| 4 | Phan Đình Ngô | UV HĐQT- Phó tổng G/đốc |  383.012.972  |  |
| 5 | Nguyễn Cao Cường | Phó tổng giám đốc |  308.253.001  |  |
| 6 | Lê Ngọc Hưng | Phó phòng KH-KT,Trưởng BKS | 239.896.620  |  |
| 7 | Nguyễn Lương Bê | Chỉ huy trưởng, Thành viên BKS |  108.027.940  |  |
| 8 | Nguyễn Văn Hiếu | Chuyên viên, Thành viên BKS |  136.603.863  |  |

1. **Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:**

- Ngày 06/05/2013 Cổ đông lớn: AMERICA LLC mua 13.400 cổ phiếu.Sô lượng cổ phiếu nắm giữ tại ngày 08/05/2013 là: 85.700 cổ phiếu chiếm 7,1%.

1. **Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** Không có
2. **Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:** Không có
3. Báo cáo tài chính
4. ***Ý kiến kiểm toán:***

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên mọi khía cạnh trọng yếu, các Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2013 và kết quả hoạt động kinh doanh cũng như các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2013, phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan về lập và trình bày Báo cáo tài chính.

1. ***Báo cáo tài chính được kiểm toán*:** Được đăng tải đầy đủ trên Website của Công ty: Tại Địa chỉ: http://Cotracoqna.vn

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty****TỔNG GIÁM ĐỐC** |

 (Đã ký)

 **Trần Mộng Nhung**